

→ TNKS.

BẢN SAO

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1253 /QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày 17 tháng 8 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt trữ lượng khoáng sản mỏ đá vôi Hang Cao,
xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 20/3/1996 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản ngày 14/6/2005;

Căn cứ Nghị định số 160/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 06/2006/QĐ-BTNMT ngày 07/6/2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Ban hành quy định về phân cấp trữ lượng và tài nguyên khoáng sản rắn;

Căn cứ Quyết định số 14/2006/QĐ-BTNMT ngày 08/9/2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Ban hành Quy định về trình tự thủ tục trình duyệt, thẩm định, xét và phê duyệt trữ lượng khoáng sản trong báo cáo thăm dò khoáng sản;

Xét đề nghị của Doanh nghiệp tư nhân Trường Sơn tại Công văn số 20/DNTN ngày 20/7/2010 về việc trình thẩm định, xét và phê duyệt trữ lượng khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ đá Hang Cao, xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 224/TTr-STNMT ngày 11/8/2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt và phân cấp trữ lượng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ đá vôi Hang Cao theo báo cáo thăm dò của Doanh nghiệp tư nhân Trường Sơn với nội dung sau:

1. Phê duyệt trữ lượng khoáng sản mỏ đá vôi Hang Cao, xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng do Doanh nghiệp tư nhân Trường Sơn thực hiện theo Giấy phép thăm dò khoáng sản số 751/GP-UBND ngày 21/5/2010 của UBND tỉnh Lạng Sơn..

2. Loại khoáng sản thăm dò: Đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường.

3. Tổng trữ lượng khoáng sản đã thăm dò được là 13.966.082,651 m³, trong đó:

+ Trữ lượng cấp 121 là 2.010.336,481 m³

+ Trữ lượng cấp 122 là 11.985.746,171 m³

4. Doanh nghiệp tư nhân Trường Sơn có trách nhiệm nộp phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản theo Quyết định số 27/2005/QĐ-BTC ngày 13/5/2005 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản tại Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn.

Điều 2. Báo cáo kết quả thăm dò mỏ đá vôi Hang Cao là tài liệu địa chất của Doanh nghiệp tư nhân Trường Sơn được quản lý, khai thác và sử dụng theo quy định nhằm bảo vệ, khai thác, sử dụng triệt để, có hiệu quả nguồn tài nguyên khoáng sản. Nếu sau 06 tháng kể từ ngày quyết định này có hiệu lực, Doanh nghiệp không lập hồ sơ xin khai thác mỏ đá vôi Hang Cao thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền được cung cấp thông tin của báo cáo thăm dò cho các tổ chức, cá nhân khác.

Điều 3. Doanh nghiệp tư nhân Trường Sơn, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND huyện Hữu Lũng, Chủ tịch UBND xã Đồng Tân và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận: 15

- Như Điều 3;
- CT, PCT Nguyễn Văn Bình;
- Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam;
- Các Sở: TN&MT (02 bản), XD, CT;
- CVP, DN, TH;
- Lưu: VT, (OH).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Bình



UBND PHƯỜNG VINH TRẠI
PHÓ CHỦ TỊCH

Vương Lê Hoàng



Hoàng

Số: 224/TT-~~ST~~NTMT

Lạng Sơn, ngày 11 tháng 8 năm 2010

TỜ TRÌNH

**Về việc phê duyệt trữ lượng khoáng sản mỏ đá vôi Hang Cao,
xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

Căn cứ Luật khoáng sản năm 1996; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản năm 2005;

Căn cứ khoản 1 Điều 65 Nghị định số 160/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 01/2006/TT-BTNMT ngày 23/01/2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 160/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 06/2006/QĐ-BTNMT ngày 07/6/2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy định về phân cấp trữ lượng và tài nguyên khoáng sản rắn;

Căn cứ Quyết định số 14/2006/QĐ-BTNMT ngày 08/9/2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy định về trình tự, thủ tục trình duyệt, thẩm định, xét và phê duyệt trữ lượng khoáng sản trong báo cáo thăm dò khoáng sản;

Xét đề nghị của Doanh nghiệp tư nhân Trường Sơn tại Công văn số 20/DNTN ngày 20/7/2010 về việc trình thẩm định, xét và phê duyệt trữ lượng khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ đá Hang Cao, xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng và hồ sơ kèm theo,

Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh như sau:

Doanh nghiệp tư nhân Trường Sơn (sau đây gọi tắt là Doanh nghiệp) được UBND tỉnh cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản số 751/GP-UBND ngày 21/5/2010 cho phép Doanh nghiệp thăm dò đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ Hang Cao, xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng để làm tài liệu cơ sở lập dự án đầu tư khai thác.

Sau khi được cấp giấy phép, Doanh nghiệp đã tổ chức thăm dò theo đúng đề án được phê duyệt. Khối lượng công tác thăm dò theo báo cáo đầy đủ, kết quả thăm dò đạt được các yêu cầu đề ra.

Ngày 27/7/2010, Sở Tài nguyên và Môi trường nhận được Công văn số 20/DNTN ngày 20/7/2010 của Doanh nghiệp về việc trình thẩm định, xét và phê

duyet trữ lượng khoáng sản mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường; hồ sơ, tài liệu do đơn vị tư vấn là Công ty cổ phần tư vấn mỏ thực hiện. Theo Báo cáo thăm dò và hồ sơ kèm theo, kết quả thăm dò khoáng sản mỏ đá Hang Cao đạt được:

1. Công tác Địa chất công trình - Địa chất thủy văn:

- Làm sáng tỏ đặc điểm địa chất của các thành tạo carbonat có mặt trong diện tích thăm dò, địa chất thủy văn và địa chất công trình mỏ diện tích 9,04 ha nằm trong ranh giới được xác định bởi các điểm khép góc từ điểm 1 đến điểm 9 xác định trên bản đồ địa hình tỷ lệ 1:1.000 (hệ tọa độ VN-2000).

- Lấy, gia công, phân tích và thí nghiệm: 16 mẫu cơ lý đá, 02 mẫu cơ lý đất nguyên dạng, 20 mẫu hóa cơ bản, 25 mẫu lát mỏng, 05 mẫu quang phổ, 05 mẫu bám dính nhựa đường và 05 mẫu mài mòn tang quay; qua đó xác định rõ các đặc tính cơ lý, thành phần hoá học và các tham số vật lý của đá vôi có trong diện tích thăm dò.

- Công tác địa chất thủy văn - Địa chất công trình: Lấy, phân tích 02 mẫu nước; thu thập tài liệu địa chất thủy văn - địa chất công trình khu vực đảm bảo mô tả rõ đặc điểm địa chất thủy văn, địa chất công trình, điều kiện khai thác mỏ.

2. Công tác trắc địa:

- Đo vẽ, lập bản đồ địa hình diện tích 9,04 ha, tỷ lệ 1:1.000

- Xây dựng mốc ranh giới, lập lưới đường chuyền hạng IV 02 điểm (đo GPS), lập lưới đường chuyền cấp 1, 2 và lập lưới thủy chuẩn kỹ thuật. Đưa công trình từ bản đồ ra thực địa 16 công trình, đo vẽ công trình và đưa vào bản đồ tỷ lệ 1:1000 có 16 công trình, đo vẽ mặt cắt tuyến thăm dò tính trữ lượng tỷ lệ 1:1000.

3. Phương pháp thăm dò và lập báo cáo đã áp dụng các quy trình, quy phạm, tiêu chuẩn hiện hành:

- Phương pháp tính, phân cấp trữ lượng được thực hiện theo Quyết định số 06/2006/QĐ-BTNMT ngày 07/6/2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy định về phân cấp trữ lượng và tài nguyên khoáng sản rắn.

- Các quy phạm, tiêu chuẩn của nhà nước trong công tác thăm dò và thí nghiệm vật liệu xây dựng.

- Tiêu chuẩn Việt Nam 1772:1987 “Đá dăm, sỏi và sỏi dăm dùng trong xây dựng - Yêu cầu kỹ thuật”.

- Các quy phạm và tiêu chuẩn về công tác địa chất thủy văn, địa chất công trình, công tác trắc địa.

4. Bố cục và nội dung báo cáo phù hợp với Quyết định số 14/2006/QĐ-BTNMT ngày 08/9/2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy định về trình tự, thủ tục trình duyệt, thẩm định, xét và phê duyệt trữ lượng khoáng sản trong báo cáo thăm dò khoáng sản.

5. Công tác thăm dò đủ cơ sở dữ liệu để đánh giá thành phần thạch học, khoáng vật, đặc tính kỹ thuật, tính chất cơ lý và trữ lượng đá vôi nguyên liệu sản xuất vật liệu xây dựng. Nguyên liệu đá vôi đảm bảo chất lượng tốt để sản xuất đá dăm, đá học các loại phục vụ cho xây dựng dân dụng, công trình giao thông.

6. Chấp hành tốt các quy định về bảo vệ tài nguyên khoáng sản, môi trường, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động trong hoạt động thăm dò.

Từ những nội dung trên, Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh xem xét và phê duyệt trữ lượng khoáng sản mỏ đá vôi Hang Cao cho Doanh nghiệp tư nhân Trường Sơn với nội dung sau:

- Phê duyệt trữ lượng khoáng sản mỏ đá vôi Hang Cao, xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng do Doanh nghiệp tư nhân Trường Sơn thực hiện theo Giấy phép thăm dò khoáng sản số 751/GP-UBND ngày 21/5/2010 của UBND tỉnh Lạng Sơn.

- Loại khoáng sản thăm dò: Đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường.

- Tổng trữ lượng khoáng sản đã thăm dò được là 13.966.082,651 m³, trong đó:

+ Trữ lượng cấp 121 là 2.010.336,481 m³

+ Trữ lượng cấp 122 là 11.985.746,171 m³

- Báo cáo kết quả thăm dò mỏ đá vôi Hang Cao là tài liệu địa chất của Doanh nghiệp tư nhân Trường Sơn được quản lý, khai thác và sử dụng theo quy định nhằm bảo vệ, khai thác, sử dụng triệt để, có hiệu quả nguồn tài nguyên khoáng sản. Nếu sau 06 tháng kể từ ngày báo cáo thăm dò này được phê duyệt, Doanh nghiệp không lập hồ sơ xin khai thác thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền được cung cấp thông tin của báo cáo thăm dò cho các tổ chức, cá nhân khác.

Kính trình UBND tỉnh xem xét và quyết định./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo Sở;
- Doanh nghiệp tư nhân Trường Sơn;
- Lưu VT, TNKSĐC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Hồ Công Khánh